

AMINO ANCOL

vừa chứa -OH
vừa chứa -NH₂

ỨNG DỤNG

SPHINGOSIN
//
SPHINGOLIPID

Là TP của
lecithin
(TRONG TB não
gan, egg yolk).

CHOLAMIN (ethanolamin)
thành phần của
cephalin + trong TB não

CHOLIN

Hạ huyết áp
Đ chỉnh sự chuyển hoá
chất béo
cấu tạo nên phosphatid
chuyển thành acetyl
TRONG các TỔ CHỨC THẦN KINH
(Tham gia vào cơ chế dẫn truyền
các xung động thần kinh).

DỊ VÒNG

các loại

Dị vòng oxy
Dị vòng NITƠ
Dị vòng LƯN HỮU NH (S)

Một số
cái cần
chú ý

(5 cạnh, = no)

PYROL



(6 cạnh, = no)

IMIDAZOL



PYRIPINE



PYRIMIDIN



ĐẶC BIỆT: PURIN:



IMIDAZOL
PYRIMIDIN

NGANG TỤ → PURIN (sp chuyển
hoá của acid nucleic
→ RNA & cơ thể)

TCHH

TÍNH Base: pyridine > anilin > pyrrol

pyridin + acid picric → vàng

(acid picric: thuốc thử
cho một số hợp chất
chứa dị vòng NITƠ)

Một số DỊ VÒNG NITƠ

chlorophyll

hemo globin

Bilirubin: Đ. chuyển hoá từ hồng cầu già, chết

tryptophan
serotonin

Hemoglobin

thoái hoá → heme
globin

→ bilirubin

Acid
nucleic

nhân pyrimidin: C, T, U

nhân purin: A, G

ATP:

melamine (cyanuric acid), hàm lượng Nito cao
nếu + acid cyanoic

HỢP CHẤT THIÊN NHIÊN (củ độc dược, hoạt nhục đậu, thuốc tủy anh, lá ngón)
 cấu tạo phức tạp & chứa NITRO
 cơ sở là DIVONG
 tác dụng dược lý mạnh $\leftarrow$ EPHEDRIN
 QUININ

Là gì?

ALKALOID

PHẢN ỨNG ĐẶC TRƯNG
 với một số thuốc thử

Tanin

ACID PICRIC $\rightarrow$ ↓ vàng

H_2SO_4 , HNO_3 $\rightarrow$ màu đặc trưng

CÓ TRON A

khối tủy Solanin, chaconin

chè

cà phê

HEMAT METHYLXANTHIN

THEOPHYLIN

THEOBROMIN

CAFFEIN

LÂM THA: giãn phế quản

Ephedrin $\rightarrow$ (1) cây Thảo ma hoàng $\rightarrow$ Trị hen, sổ mũi

Quinin: (1) vỏ cây Canh kina $\rightarrow$ TRỊ SỐT RÉT DO KST.

CAFFEIN: (1) cà phê, chè $\rightarrow$ kích thích thần kinh
 TRỢ TIM, LỢI TIỂU NH

NICOTIN: (1) lá cây thuốc (4) $\rightarrow$ độc $\rightarrow$ tụy tim

ATROPIN: (1) lá, vỏ củ độc dược $\rightarrow$ chống co thắt
 giảm bài tiết
 làm giãn đồng tử
 (nhiệt: ↓ picric, ↓ vàng)

MORPHIN

CODEIN (đầu xuất of Morphin) $\rightarrow$ giảm đau, giảm ho

HEROIN ($\leftarrow$ morphin + Anhydrit acetic)

STANIN
 $\rightarrow$ đang nuôi
 mủ trên đó
 phát hiện

phát hiện
 - mủ $\left\{ \begin{array}{l} HCl \rightarrow \checkmark \\ H_2SO_4 \rightarrow \checkmark \\ HNO_3 \rightarrow \times \times \end{array} \right.$